TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2025/QĐST - HNGĐ	*Thường Tín, ngày 25 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 61/2025/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Đinh Hoàng S**, sinh năm 1994.

ĐKNKTT và trú tại: thôn T, xã M, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Khánh N**, sinh năm 2005.

ĐKNKTT và trú tại: thôn T, xã M, huyện Thường Tín, TP Hà Nội

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn vụ hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2025;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn vụ hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **anh Đinh Hoàng S** và chị **Nguyễn Thị Khánh N**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau**:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Đinh Hoàng S và chị Nguyễn Thị Khánh N thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Không có

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Vợ chồng tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Đinh Hoàng S tự nguyện nộp cả 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng do anh S đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội (Biên lai số 0016684 ngày 19/3/2025). Anh S được hoàn trả lại 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

N¬i nhËn:
- *TAND TP.Hµ Néi;*
- *VKSND huyện;*
- *Chi cục Thi hành án;*
- *Các đương sự;*
- *Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Hứa Thị Hà